

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH THỪA THIÊN H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129A/2019/HS-ST

Ngày: 21- 6- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Tuyết Linh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân;
2. Bà Ngô Thị Thúy Liễu;

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Khanh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST- HS ngày 13/5/2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 122/2019/TB- TA ngày 07/6/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Võ S; sinh ngày 12/5/1988 tại Thừa Thiên H; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Hải Th, xã Phú Th, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H; Nghề nghiệp: lái xe ô tô; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Lê Văn Đ và bà Huỳnh Thị T (đều đã chết); Gia đình có sáu anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chưa có vợ con; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Nhỏ ở với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 9/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ gia đình. Sau đó học và làm nghề lái xe cho đến ngày gây án. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ; “ Có mặt”.

-Bị hại: Ông Tống Phước Ng (chết),

-Người đại diện hợp pháp của ông Tống Phước Ng:

1. Bà Hà Thị M, sinh năm 1937, “ vắng mặt”;
2. Bà Dương Thị Minh H, sinh năm 1969, “ vắng mặt”;
3. Chị Tống Phước Bình Nh, sinh năm 1995, “ vắng mặt”;

(Bà M, bà H, chị Bình Nh đã ủy quyền cho chị Tổng Thị Hà Nh tham gia tố tụng).

4. Chị Tổng Thị Hà Nh, sinh năm 1990, “ có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Cùng trú tại: thôn Vọng Tr, xã Phú M, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị V, sinh năm 1962. Nơi cư trú: 62 Trương Th, thị trấn Thuận A, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H, “ có mặt”.

- Người làm chứng

Anh Lê Minh T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: tổ 19, Khu vực 5, phường Thủy X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, “ vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Võ S (có giấy phép lái xe hạng D) là lái xe thuê cho bà Phạm Thị V. Chiều ngày 31/12/2018 S điều khiển xe ô tô tải biển số 75C- 070.67 chở 03 tấn xi măng từ nhà máy ở Phong về Thuận A. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày xe ô tô do S điều khiển đi qua cầu Chợ D theo hướng Phú H sang Phú Th. Khi đến đoạn qua cột điện 18 cầu Chợ D (thuộc phường Phú H, thành phố H) thì xe bị hỏng đỗ lại trên cầu. S liên hệ gọi thợ đến để sửa chữa xe. Sau đó có anh Lê Minh T là thợ sửa xe đến sửa. Khi anh T đến S nhờ anh Tâm lấy gạch chèn lốp và tiếp tục đỗ xe giữa cầu để sửa chữa. Trong suốt quá trình đỗ xe ô tô 75C-070.67 trên cầu, Lê Võ S không thực hiện các biện pháp an toàn đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau để người điều khiển phương tiện khác biết.

Khi anh T đến và đang sửa chữa xe ô tô cho S thì có ông Tổng Phước Ng điều khiển xe mô tô biển số 75H1- 352.04 (có giấy phép lái xe hạng A1), đi qua cầu Chợ D hướng từ Phú H sang Phú V tông vào phía sau xe ô tô 75C- 07067 gây tai nạn.

Hậu quả ông Ng chết trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 326-18/TT ngày 03/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên H đã kết luận về nguyên nhân chết của ông Tổng Phước Ng như sau:

- Chẩn đoán pháp y: Đa chấn thương sọ não, vỡ sập khối mũ trán chấn thương gây trượt xương cột sống cổ C3- C4.

*Nguyên nhân chết: Đa chấn thương sọ não và gãy xương cột sống cổ C3- C4.

Kết luận khác: Dựa vào các dấu vết tổn thương trên cơ thể, cho phép nhận định: Vùng mũi, trán của nạn nhân chịu lực tác động tương hỗ với vật tày với lực rất mạnh, cũng chính cơ thể chấn thương này đã làm đầu nạn nhân ngã đột ngột lui sau làm gãy đột sống cổ C3- C4, nó phù hợp hiện trường tai nạn giao

thông, nạn nhân đi xe máy lao vào phía sau xe tải, vùng đầu mặt va đập vào khung sau xe ô tô hình thành các tổn thương trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 01-19/HP ngày 03/01/2019 của trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên H giám định nồng độ cồn trong máu của ông Tống Phước Ng kết luận: Trong mẫu máu của ông Tống Phước Ngọc được thu giữ vào ngày 31/12/2018 có hàm lượng cồn trong máu là 167,6mg/100ml.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn qua cột điện số 18 trên cầu Chợ D (thuộc Phường Phú H, Thành phố H), mặt đường rộng 13m, trải thảm nhựa bằng phẳng, được chia thành hai chiều xe chạy có vạch sơn liền màu trắng ở giữa đường. Lấy cột điện 18 trên cầu Chợ D làm mốc khám nghiệm, lấy mép đường bên phải cầu theo hướng đường Nguyễn Gia Th đi Phú V làm mép đường chuẩn. Từ mốc khám nghiệm kéo ra mặt đường một đoạn 4m10 và kéo vuông góc một đoạn 6m30 về hướng đường Nguyễn Gia Th là trục trước bên phải của xe ô tô 75C- 070.67. Xe mô tô 75H1-352.04 sau tai nạn ngã nghiêng sang trái, đầu xe hướng về huyện Phú V, đuôi xe hướng về đường Nguyễn Gia Th, trục trước và trục sau xe cách mép đường chuẩn về bên trái lần lượt là 5m20 và 5m10 (được đánh dấu số 01 trên hiện trường). Vị trí số 02 là vùng máu có kích thước (0,90 x 0,40)m, tâm vùng máu cách mép đường chuẩn về bên trái là 6m30 và cách trục trước xe mô tô 75H1-352.04 một đoạn 1m10. Vị trí số 03 là vùng vỡ kích thước (1,20 x1,00)m, tâm vùng vỡ cách mép đường chuẩn về bên trái là 5m70, cách tâm vùng máu là 1m 20. Xe ô tô 75C- 070.67 sau tai nạn đỗ đứng, đầu hướng về huyện Phú V, đuôi hướng về đường Nguyễn Gia Th, trục trước và trục sau bên phải của xe cách mép đường chuẩn về bên trái lần lượt là 3m70 và 3m95, cách tâm vị trí số 3 là 2m45 và cách trục trước xe mô tô 75H1-352.04 một đoạn 2m80. Thời điểm khám nghiệm trời mưa, có ánh sáng đèn điện.

Kết quả khám nghiệm phương tiện sau tai nạn:

Đối với xe ô tô 75C- 070.67: Biển số xe phía sau bị cong lệch hướng từ sau tới trước, kích thước (29 x20) cm. Đèn xinhan sau bên trái bị cong lệch hướng từ sau tới trước kích thước (40 x 14) cm, mép dưới đèn xinhan cách mặt đất 90 cm. Mặt ngoài sắc-xi phía sau bên trái bị chà xước kích thước (10 x 02)cm cách mặt đất 92 cm. Mặt ngoài phía sau thùng xe bị chà xước làm bong tróc phần bám bản có kích thước (32 x 04) cm, cao so với mặt đất 105cm.

Xe mô tô 75H1- 352.04: Toàn bộ đèn chiếu sáng trước và phần ốp nhựa bảo vệ phía trước của xe bị vỡ nát hoàn toàn, dây điện trong xe bị đứt, bung rời ra ngoài. Chấn bụn trước của xe phần phía trước bị nứt vỡ, có vùng chà xước kích thước (30 x 09)cm. Sườn trước xe bị cong lệch, dồn ép hướng từ trước ra sau. Mang xe bên trái có vùng chà xước làm bong tróc sơn có kích thước (12 x 02) cm. Giường chiếu hậu bên phải xe bị gãy rời.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi có căn cứ kết luận phần đầu xe mô tô 75H1- 352.04 do ông Tống Phước Ng điều khiển đã tông vào thùng phía sau xe ô tô 75C- 070.67 do Lê Võ Sỹ đỗ trên cầu Chợ D ngay tại vị trí đánh số 03 trên hiện trường.

-Về xử lý vật chứng: Sau khi khám nghiệm phương tiện, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô 75C- 070.67 và xe mô tô 75H1- 352.04 cho chủ sở hữu.

-Về trách nhiệm dân sự: Chị Tổng Thị Hà Nh là người đại diện hợp pháp của bị hại và cũng là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu chủ xe và bị cáo S phải bồi thường số tiền 71.000.000 đồng về tất cả các khoản chi phí. Bà V và bị cáo đã bồi thường đủ số tiền này (trong đó bị cáo S bồi thường 5.000.000 đồng, bà V bồi thường 66.000.000 đồng).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Võ S đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 92/CT- VKS ngày 11 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Võ S về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Võ S mức án tù 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03(ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô 75C- 070.67 và xe mô tô 75H1- 352.04 cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo S và bà Phạm Thị V đã bồi thường toàn bộ số tiền 71.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo S phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 31/12/2018 Lê Võ S (có giấy phép lái xe hợp lệ) trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 75C- 070.67 lưu thông qua cầu Chợ D (thuộc phường Phú H, thành phố H) thì xe bị hỏng nên đỗ lại trên cầu để sửa chữa. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, ông Tống Phước Ng điều khiển xe mô tô biển số 75H1- 352.04 đi qua cầu chợ D theo hướng Phú H sang Phú Th đã tông vào phía sau thùng xe ô tô 75C- 070.67 gây tai nạn. Hậu quả ông Tống Phước Ng tử vong. Lỗi của bị cáo S là không thực hiện các biện pháp an toàn, đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau để người điều khiển phương tiện khác biết, vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Phía bị hại ông Tống Phước Ng cũng có một phần lỗi do đã điều khiển mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ của xe thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có chướng ngại vật trên đường vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số

91/2013 / TT- BGTVT ngày 31/12/2015 của bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ, vi phạm khoản 8 Điều 8 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Võ S đã phạm vào tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Võ S tại bản cáo trạng số 92/CT- VKS ngày 11 tháng 4 năm 2019 là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ các quy định của luật giao thông đường bộ, nhưng do bị cáo không tuân theo các nguyên tắc về an toàn giao thông nên đã gây ra tai nạn nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Xét trong vụ án này bị hại cũng có lỗi nên cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Xét nhân thân bị cáo:

Bị cáo S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo S không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, bị hại cũng có phần lỗi và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô 75C- 070.67 và xe mô tô 75H1- 352.04 cho chủ sở hữu. Bà V và người đại diện hợp pháp bị hại đã nhận lại đầy đủ không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo S và bà Phạm Thị V đã bồi thường toàn bộ số tiền 71.000.000đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại đầy đủ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Tuyên bố bị cáo Lê Võ S phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Võ S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Võ S ở cho UBND xã Phú Th, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Võ S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 27 Công an T-T-Huế;
- Bị cáo; NDDHPBH ;
- Người CQLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Lê Tuyết Linh